

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẠCH THÔNG  
TỈNH BẮC KẠN**

Bản án số: 41/2023/HS-ST  
Ngày: 20/9/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẠCH THÔNG, TỈNH BẮC KẠN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ma Thị Nguyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đinh Văn Tuyên** và ông **Nguyễn Văn Giang**

Thư ký phiên tòa: Ông **Cao Văn Thuận** – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Trương Thị Thắm** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2023/HSST, ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

**Lường Đức Nh** (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 17/12/1989 tại huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn N, xã N, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Đức D và bà Nông Thị o; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn được gia đình nuôi ăn học đến lớp 12/12 thì nghỉ học ở nhà lao động tự do. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/6/2023 đến ngày 20/6/2023 thì được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*\* Người làm chứng:* Ông **Đinh Xuân Đ**, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn N, xã N, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 20 phút, ngày 17/6/2023 tại thôn Kh, xã C, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, Công an huyện Bạch Thông phối hợp với Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành kiểm tra và bắt người phạm tội quả tang đối với **Lường Đức N** về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ và

niêm phong 01 (một) gói nhỏ chứa chất màu trắng, nghi vấn là ma túy vào phong bì ký hiệu “N” (Tiền hành cân xác định khối lượng được là 0,104 gam, niêm phong 0,104 gam chất màu trắng nghi là ma túy vào phong bì ký hiệu “GD” gửi giám định).

Tại cơ quan điều tra Lường Đức N khai nhận: Bản thân là người sử dụng và nghiện chất ma túy từ năm 2021, 01 gói chứa chất màu trắng mà Công an huyện Bạch Thông thu giữ của N vào ngày 17/6/2023 là ma túy heroine. Nguồn gốc số ma túy có được là vào khoảng 12 giờ ngày 17/6/2023 Nh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 97B1-587.32 của Nh đi từ nhà xuống thành phố Bắc Kạn với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến khu vực tổ B, phường H, thành phố Bắc Kạn thì N gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ) được một gói ma túy với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N điều khiển xe đi về đến khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn thì vào hiệu thuốc mua 02 xilanh, tại đây N gặp Đinh Xuân Đ, sinh năm 1989, cư trú cùng thôn xin đi nhờ xe đi về, N đồng ý và điều khiển xe chở Đ về đến thôn Kh, xã C, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn thì gặp lực lượng Công an giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ, do Đ không đội mũ bảo hiểm nên N đã điều khiển xe mô tô rẽ vào đường dân sinh thôn K. Tại đây, N bị Tổ công tác Công an huyện Bạch Thông kiểm tra và Nh tự nguyện khai đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong ba lô để phía trước xe mô tô và 02 xilanh ở phía trước bên phải túi quần của Nh đang mặc. Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 (một) gói nhỏ chất màu trắng, Nh khai là ma túy (loại heroine) có khối lượng là 0,104 gam (Không phải một không bốn gam); tạm giữ 02 xi lanh nhựa đều chưa qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS 97B1 – 587.32, màu sơn trắng đen, xe cũ đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe mô tô BKS 97B1 – 587.32 tên chủ xe Lường Đức Nh.

Tại Kết luận giám định số: 209/KL-KTHS ngày 26/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng trong phong bì ký hiệu GD gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, có khối lượng là 0,104g (Không phải một không bốn gam).

Tại bản cáo trạng số: 41/CT-VKSBT ngày 29/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Lường Đức N về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự;

### ***Điều luật có nội dung:***

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*a)....*

c) Heroine..... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo. Đề nghị tuyên bố bị cáo Lương Đức N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

\* Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 17/6/2023 đến ngày 20/6/2023.

\* Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy trong phong bì ký hiệu “GD” sau giám định còn lại 0,080g cùng phong bì, bao gói cũ, niêm phong ký hiệu “T116” do Cơ quan giám định hoàn trả lại; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01(một) mảnh nilon màu trắng, 01 (một) mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng cùng 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “N”; 02 (hai) xi lanh chưa qua sử dụng niêm phong trong phong bì ký hiệu “N1”;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS 97B1 – 587.32, màu sơn trắng đen, xe cũ đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe mô tô BKS 97B1 – 587.32 tên chủ xe Lương Đức Nhiếp là tài sản của bị cáo, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên đề nghị tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

\* Về án phí: Áp dụng Điều 135 và 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, đề nghị xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Viện kiểm sát truy tố và nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi mà bản thân đã thực hiện, xin được giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để sớm được về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

\* Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng – vắng mặt, nhưng tại cơ quan điều tra họ đã có lời khai đầy đủ, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử của Tòa án. Căn cứ khoản 1, Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2]. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận: Hồi 13 giờ 20 phút ngày 17/6/2023 tại thôn Kh, xã C, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, Lường Đức Nh đã có hành vi cất giữ, cất giấu bất hợp pháp 0,104 gam (Không phải một không bốn gam) chất ma túy (loại Heroine). Mục đích Lường Đức Nh tàng trữ trái phép chất ma túy là phục vụ cho nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân, ngoài ra không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Lường Đức Nh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo có ông nội là Lường Đức Q đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực tổ B, phường P, thành phố Bắc Kạn vào ngày 17/6/2023, nhưng do bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên không có cơ sở để điều tra xác minh.

[5]. Về vật chứng: Các vật chứng cầm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy, gồm: Số ma túy trong phong bì ký hiệu “GD” sau giám định còn lại 0,080g cùng phong bì, bao gói cũ, niêm phong ký hiệu “T116” do Cơ quan giám định hoàn trả lại; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01(một) mảnh nilon màu trắng, 01 (một) mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt

màu trắng cùng 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “N”; 02 (hai) xilanh chưa qua sử dụng niêm phong trong phong bì ký hiệu “N1”;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS 97B1 – 587.32, màu sơn trắng đen, xe cũ đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe mô tô BKS 97B1 – 587.32 tên chủ xe Lường Đức N. Qua xác minh làm rõ đây là tài sản riêng của bị cáo, ngày 17/6/2023 bị cáo dùng làm phương tiện để đi mua và tàng trữ ma túy, nên xác định là phương tiện phạm tội, cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

[6]. Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì, bản thân nghiện chất ma túy và sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn của địa phương, việc áp dụng hình phạt bổ sung không khả thi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136/BLTTHS; các Điều 12, 14, 15 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, xét thấy bị cáo đủ điều kiện được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Tuyên bố bị cáo Lường Đức Nh phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

\* Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lường Đức N: 12 (Mười hai) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 17/6/2023 đến ngày 20/6/2023.

\* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy trong phong bì ký hiệu “GD” sau giám định còn lại 0,080g cùng phong bì, bao gói cũ, niêm phong ký hiệu “T116” do Cơ quan giám định hoàn trả lại; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01(một) mảnh nilon màu trắng, 01 (một) mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng cùng 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “N”; 02 (hai) xilanh chưa qua sử dụng niêm phong trong phong bì ký hiệu “N1”;

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS 97B1 – 587.32, màu sơn trắng đen, xe cũ đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe mô tô BKS 97B1 – 587.32 tên chủ xe Lường Đức Nh.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 31/8/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bạch Thông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bạch Thông)*

\* Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136/BLTTHS; Các Điều 12,14, 15 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND H.Bạch Thông 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện Bạch Thông 2;
- Bị cáo 1;
- TA tỉnh Bắc Kạn 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu HSVA, lưu trữ ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Ma Thị Nguyên**

